

## Phẩm chất nhà báo trong sự nghiệp văn chương Vũ Bằng

Đỗ Thị Ngọc Chi\*

*Trường Trung học Phổ thông Chuyên Ngoại ngữ, Trường Đại học Ngoại ngữ,  
Đại học Quốc gia Hà Nội, Đường Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 22 tháng 02 năm 2012

**Tóm tắt:** Nghĩ về truyền thống của nền báo chí cách mạng Việt Nam, suy ngẫm về Vũ Bằng, người đọc nhận thấy những phẩm chất cao quý của một nhà báo trong ngòi bút của ông. Đó là một con người có những quan niệm đúng đắn về nghề nghiệp, một nhà báo hay kể tội mình, thành thực với mảng sáng tối trong con người mình. Hơn hết, dũng khí là phẩm chất nhà báo đặc biệt trong con người ông. Vũ Bằng đã dựng được bức tranh chân thực về diện mạo báo chí Việt Nam trong già nửa thế kỷ XX.

**Từ khóa:** Báo chí cách mạng Việt Nam, Vũ Bằng, “Bốn mươi năm nói láo”, quan niệm đúng đắn về nghề nghiệp, phẩm chất nhà báo trong sự nghiệp văn chương Vũ Bằng.

*“Người mẹ nào sanh con ra lại chẳng muốn cho con sau này ăn nên làm ra, có vai có vế, nhưng Mẹ ơi, con đành chịu bất hiếu với Mẹ: nếu trở lại làm người, con cứ lại xin làm báo” [1].*

Kết thúc cuốn hồi ký về nghề nghiệp - *Bốn mươi năm nói láo*, Vũ Bằng đã có những lời tâm huyết đến gan ruột như thế. Giờ đây nghiên cứu về Vũ Bằng nghĩa là đã đặt chân lên “địa hạt” đã được “cày đi xới lại” nhiều lần. Tuy nhiên việc khám phá về ông chưa có điểm dừng bởi những nhà văn- nhà báo lớn luôn nhận được *tâm đón đọi* mạnh mẽ từ bạn đọc. Ở bài viết này, chúng tôi muốn nhìn tác phẩm của ông dưới ánh sáng lý luận từ góc độ báo chí

Nghĩ về truyền thống của nền báo chí Cách mạng Việt Nam, thấp một nén nhang tưởng nhớ đến Vũ Bằng, suy ngẫm về tác phẩm của ông, người cầm bút hôm nay càng thấm thía hơn nhiều bài học bổ ích...

Nhà văn Vũ Bằng (1914-1984) tên thật là Vũ Đăng Bằng, quê gốc ở Lương Ngọc, Hải Dương, sinh tại Hà Nội. Từ nhỏ, ông đã được mẹ gửi vào trường học Albert Sarraut - một trường trung học Pháp nổi tiếng với mong muốn Vũ Bằng sẽ trở thành một thầy thuốc. Không làm theo nguyện ước của mẹ, khi còn ngồi trên ghế nhà trường, Vũ Bằng đã nhanh chóng tiếp cận với văn hóa phương Tây và nghề viết báo - một nghề hoàn toàn mới lạ với trí thức Việt Nam thời đó. Năm 16 tuổi, nhà văn đã say mê viết văn, viết báo và là cộng tác viên thường xuyên của những tờ báo nổi tiếng lúc đó như tạp chí *Hữu Thanh* và nhật báo *Trung Bắc Tân Văn*. Cùng thời gian này, ông trình làng tập tùy bút châm biếm *Lộ văn* - được người đọc đương thời xếp ngang hàng với *Essais* của nhà văn Pháp Montaigne. Đặc biệt, với *Miếng ngon Hà Nội*, *Thương nhớ mười hai*, *Bốn mươi năm nói láo*, nhà văn đã hoàn toàn chinh phục người đọc và khẳng định được vị trí độc đáo của mình. Theo nhà báo Thượng Sỹ - bạn chí cốt của Vũ Bằng thì tác phẩm của Vũ Bằng đã

\* ĐT: 84-906195119

E-mail: ngocchi\_ht98@yahoo.co.uk

được in có khoảng hai chục cuốn gồm đủ các loại: tùy bút, phóng sự, truyện dài, truyện ngắn, dịch thuật, hồi ký, khảo luận nhưng nếu được tuyển chọn, thu thập những bài đã đăng rải rác trên khắp báo chí suốt gần nửa thế kỷ thì ít nhất cũng được khoảng một trăm cuốn nữa. Có thể nói, sức viết của nhà văn, nhà báo Vũ Bằng thật là lớn!

## 1. Một quan niệm đúng đắn về nghề nghiệp

Đằng sau những trang hồi ký về nghề nghiệp, người đọc luôn nhận thấy ở Vũ Bằng - một nhà báo có những quan niệm rất đúng đắn, nghiêm túc về “nghề nói láo” mà ông sớm dần thân và theo đuổi suốt cuộc đời. Vượt qua những nhận thức ấu trĩ, sai lầm ban đầu khi quan niệm về nghề nghiệp như: “*làm báo là nói láo ăn tiền*”, mê nghề báo chí vì “*nó là một nghề đã oai mà là hốt bạc*”; “*làm cái anh nhà báo oai biết mấy, danh giá bao nhiêu*”; “*làm báo là trò chơi, ai muốn viết gì thì viết, quăng bài vào tòa soạn rồi in ra, thế là xong, không cần phải có đường lối chánh trị, không cần phải có quan điểm, lập trường*” [1]. Vượt qua nhiều biến cố, tác động ghê gớm, xảy ra với các tờ báo: báo này đổ, báo kia lại lên, người viết báo thì kẻ mất người còn, người lại đi xa... Đó là những “cú huých” đánh động vào cách nhìn, vào tâm hồn nhà báo Vũ Bằng tạo nên những thay đổi lớn về nhận thức nghề nghiệp trong ông. Theo đó, Vũ Bằng nhận thức sâu sắc về vấn đề: vận mệnh dân tộc, danh dự đất nước trở thành vấn đề cấp thiết trong đấu tranh bằng báo chí và văn chương. Ông cho rằng “*thà chịu khổ sở*”, thiếu thốn hiềm nghèo chớ không chịu vì tình người Pháp hay vì tiền của họ mà thay đổi lập trường, chí hướng. Lúc này, với Vũ Bằng, làm báo là tất cả những sự thiêng liêng, cao cả: “*làm báo là làm một cái gì lớn lao, nói lên được phẩm chất văn minh, hoặc ưu việt, hoặc thoái hóa của một chế độ và hơn thế nữa, mở xẻ tình tiết, tâm tư của con người, đi sâu vào khía cạnh trở trêu, uẩn khúc và giả tạo của một chế độ chống lại chế độ ấy, nếu cần, làm cho xã hội vươn lên và cho giống nòi tồn tại và tiến bộ*” [1].

Như vậy, trong nhận thức của nhà báo Vũ Bằng về nghề nghiệp đã có bước tiến dài, một sự thay đổi lớn. Từ việc chỉ coi báo chí là một trò chơi đến việc coi báo chí là một vũ khí, một lực lượng để đấu tranh “*cải tạo xã hội*”, đâu phải nhà báo nào cũng làm được? Trong phần thứ năm của tập sách *Bốn mươi năm nói láo*, dưới đề mục “*Báo là gì?*”, những quan điểm, luận thuyết, suy nghĩ của Vũ Bằng về nghề nghiệp đã thực sự tạo một gương mặt Vũ Bằng trong làng báo và trong mắt độc giả - một Vũ Bằng có quan niệm rất nghiêm túc về nghề nghiệp, luôn trăn trở để sống và viết tốt hơn. Từ đây cũng bắt đầu một giai đoạn đấu tranh thực sự, đấu tranh không khoan nhượng bằng báo chí, bằng ngòi bút của các nhà văn- nhà báo thế hệ Vũ Bằng. Cho đến nay, người làm báo đương thời và có lẽ cả hậu thế nữa, vẫn phục ông, học tập ông bởi những quan niệm đúng đắn: “*báo chí là môn văn hóa phản ánh sinh động nhất, đầy đủ nhất tính chất của một chế độ, cho một chế độ xã hội*”, đặc biệt báo chí phải “*trung thành với lý tưởng chống áp bức chuộng tiến bộ và quyền lợi tinh thần đã ủy thác cho nó; báo chí luôn có tinh năng đấu tranh và dựng xây*” [1].

## 2. “Nói láo” mà hóa ra... nói thật

Xưa nay, có người vẫn gọi nghề làm báo là nghề “*nói láo ăn tiền*”. Với nhà báo Vũ Bằng, mặc dù vào nghề đã lâu, vậy mà mỗi lần nghĩ về kí ức nghề nghiệp, ông vẫn nhận ngay là mình làm nghề “*nói láo*”. Vì thế tác giả đã lấy nhan đề tập ký ức nghề nghiệp là *Bốn mươi năm nói láo* chứ không đề là “*Bốn mươi năm làm báo*”. Bởi Vũ Bằng nhận thấy rằng: “*nói láo*” là một vinh dự, làm nghề “*nói láo*” là làm một nghề đặc biệt cao quý, lãnh một sứ mạng quan trọng là “*hướng dẫn dư luận... phụng sự lớn mạnh vào bực thứ tư trên trái đất này*” [1].

Là một nhà văn, một tiểu thuyết gia, một người mà Vũ Ngọc Phan trong “*Nhà văn hiện đại*” xếp vào cây bút phóng sự tả chân xuất sắc<sup>(1)</sup>, Vũ Bằng đã cho độc giả thấy những tư

<sup>(1)</sup> Vũ Ngọc Phan, *Nhà văn hiện đại* - Vũ Ngọc Phan đã xếp Vũ Bằng vào hạng các tiểu thuyết gia tại chương *Tiểu thuyết tả chân*. Trong chương này, có bốn nhà văn được đề

liệu quý chân thực, đầy thú vị về nghề báo. “Nói láo” mà là nói thật, sự thật về đời sống báo chí Việt Nam trong gần nửa thế kỷ XX. “Đó là lịch sử của một kiếp sống, gắn theo nhiều người, cùng theo đuổi một nghề và cùng nuôi một hoài bão như nhau” [1]. Dưới ngòi bút Vũ Bằng, bao nhiêu cái thăng trầm được mất, cái hay cái dở của mấy chục tờ báo có tên tuổi trải dọc suốt bốn mươi năm của thế kỷ XX được hiện lên một cách thuyết phục, sắc sảo, có lý có tình. Như một chứng nhân, một người hoạt động dài hơi (kể từ khi mới bắt đầu lớn lên đến khi lìa đời vẫn chưa chịu quẳng bút), Vũ Bằng đã khắc họa rất rõ một bức tranh chân thực về diện mạo báo chí Việt Nam: từ “Báo tếu” đến “Báo đấu tranh”, từ “Báo xây dựng” đến “Báo hại”. Cũng nhờ trang viết của Vũ Bằng, người đọc hiểu hơn sự ra đời, hoạt động, phát triển của *phong trào Đông Tây, Tiểu thuyết thứ bảy, Trung Việt Tân Văn*... Ông đã dựng nên dòng chảy báo giới nước ta bằng những tư liệu quý hiếm với bức tranh báo chí khá sống động mà ngày nay chúng ta nên nhìn ngắm lại. Nếu có thời kì ta quên nó hoặc không công bằng với nó, vô hình chung chúng ta đã làm nghèo đi, thậm chí đánh mất một mảng quan trọng của đời sống tinh thần và trí tuệ dân tộc nước nhà.

Bức tranh sinh động của diện mạo báo chí công khai, tự do nước nhà được Vũ Bằng đặt trong bầu khí quyển của những biến động lịch sử văn nghệ dân tộc và cả tình hình chính trị - xã hội đầy phức tạp của một đất nước có chiến tranh. Có lẽ không thể thống kê hết những dòng chữ như những tư liệu quý của Vũ Bằng. Hãy nghe ông ghi về hoạt động của tờ *Vật Đục*: “*Báo Vật Đục không nghĩ một số nào. Trụ sở từ đường Cột Cờ dọn lại phố nhà thương Phủ Doãn trên một cái gác bé nhỏ, oi bức. Nhớ vì chi tiêu ít, mà cũng may là có một vài sự việc xảy ra, báo lên lẩn lẩn*” [1]. Nhà báo ấy cũng

thấu hiểu hơn ai hết tình hình báo chí của một đất nước trong lửa đạn: “*chiến tranh tàn khốc nào có muốn cây có trời, bông có trái, người có con, xuân có bướm, khôì lửa tràn lan từ hậu phương*” và rồi “*sự hiện diện của người Mỹ ở Việt Nam đã rõ rệt hơn. Pháp bắt đầu lúng túng. Báo chí của ta đã trải qua một thời kỳ đặc biệt hoang mang vì tình thế rối ren gây ra thất bại liên tiếp của quân đội Pháp*” [1]. Nhưng trong ngay chính thời đại binh lửa ấy, người đọc cũng được chứng kiến tình cảm của những người dân nơi tản cư với những người làm báo lao động ở khu Ba: “*Những ngày kháng chiến đầu tiên ở hậu phương thật là cực khổ nhưng cũng thật là vui lạ (...)* Ngày tháng nặng nề trôi, đời sống thiếu thốn đủ mọi cách nhưng lòng người há hê như chết mà sống lại...đồng bào thương xót nhau như ruột thịt; người dân giúp đỡ nhau thực tình; anh lính ho thì người dân thấy ngực mình đau nhói” [1]. Những biến chuyển đến chóng mặt trong cơn lốc báo chí thời Mỹ - Ngụy mà Vũ Bằng gọi là thời kì *Báo hại* và những biến cố xảy ra trước những tác động ghê gớm của tình hình chính trị, xã hội, văn hóa trong nước cũng như thế giới, báo này đổ, báo kia lại lên... tất cả được Vũ Bằng kể lại một cách chân thực.

Có thể nói, hiếm thấy tác phẩm văn học nào dựng lại bức tranh toàn diện về hiện thực đời sống báo giới Việt Nam hơn *Bốn mươi năm nói láo*. Đọc tác phẩm của Vũ Bằng, người đọc có cảm giác như đang đọc báo chí Việt Nam trong gần nửa thế kỷ XX. Hơn thế, không chỉ xây dựng bức tranh lịch sử báo chí nước nhà trong sự vận động của các sự kiện đã và đang diễn ra, Vũ Bằng còn tạo nên hình ảnh của báo chí ngày mai. Nhà văn thắm thía: “*nước còn hay mất, dân tộc sướng hay khổ là ở trong tay thanh niên*” [1]. Vũ Bằng tỏ ra tin tưởng vào diện mạo của báo chí Việt Nam trong tương lai bởi có những con người nhất là các “*thanh niên thương mến*” trong nghề báo biết học hỏi, biết cầu tiến và không bạc bẽo với những đàn anh về nghề báo. Vũ Bằng khẳng định và hy vọng bộ mặt của báo chí trong tương lai bằng một niềm vui phơi phới: “*Rừng có không biết bao*

---

cập đến là: Nguyễn Công Hoan, Nguyễn Đình Lạp, Vũ Bằng và Tô Hoài. Nguyễn Công Hoan được Vũ Ngọc Phan viết trong 29 trang, Nguyễn Đình Lạp được viết trong 6 trang, Tô Hoài 15 trang và Vũ Bằng được viết trong 19 trang. Tuy Vũ Ngọc Phan còn dè dặt khi viết về Vũ Bằng nhưng chứng tỏ từ năm 40 của thế kỉ XX, Vũ Bằng đã thuộc lớp nhà văn có hạng.

*nhieu cây cối: cây này chết đi, cây kia lại mọc lên, nhưng các cây chết đi và những lá vàng kế tiếp rụng xuống hết mùa này qua mùa khác không phải là làm việc vô ích mà chính là để hòa vào với đất rồi ai đi, mủn đi, để làm màu cho đất, nuôi những cây lớn đâm chồi nảy lộc” [1].*

Vũ Bằng không chỉ dựng lại bức tranh hiện thực đời sống báo chí Việt Nam mà ông còn phác họa được chân dung những nhà văn - nhà báo có tên tuổi như Thanh Châu, Ngọc Giao, Trần Huyền Trân, Tô Hoài, Thâm Tâm, đặc biệt là Nguyễn Tuân, Ngô Tất Tố, Nam Cao, Vũ Trọng Phụng... Con người đó luôn nhớ tiếc, trân trọng về một thời làm báo với những bạn bè, văn nhân một thuở. Chúng ta có cảm giác, khắp trang viết của Vũ Bằng đâu đâu cũng thấy được khoác bằng chiếc áo nhớ thương. Vũ Bằng đã *“kéo nỗi nhớ thương ấy đi qua nhiều tác phẩm, rót đầy vào mỗi trang viết, rỏ thấm vào từng con chữ”* [2]. Nỗi nhớ ấy có căn nguyên bởi Vũ Bằng xa quê hương trong hoàn cảnh đặc biệt. Đất nước phân đôi hai miền Nam- Bắc. Năm 1954, Vũ Bằng nhận nhiệm vụ là một chiến sĩ tình báo hoạt động cách mạng trong lòng địch. Đã có 40 năm gắn bó với Hà Nội- Bắc Việt, nhà văn đã thân thuộc với không gian văn hóa nơi đây. Hà Nội- Bắc Việt đã *“hóa tâm hồn”* thành máu xương không thể thiếu trong cơ thể Vũ Bằng. Như một cây non đang phát triển đầy sức sống trên vùng châu thổ thích hợp nay bị đánh bật rẽ sang mảnh đất khác, Sài Gòn với Vũ Bằng chỉ là nơi duy trì sự sống và hoạt động cách mạng. Tâm hồn ông luôn hướng về nơi ông sinh ra và lớn lên mà ở đó có gia đình, bạn bè đồng nghiệp, có những năm tháng không thể nào quên của một thời ông đã từng sống và viết. Vì thế nỗi sầu xứ của Vũ Bằng mang bóng hình của một con người đơn côi luôn *“giờ hai bàn tay lên đêm, đếm một tháng, một ngày, một năm, một đời”* [3] trong vòm trời thương nhớ. Con người ấy bơ vơ trên khắp mọi nẻo đường của hiện tại nên nhớ về gia đình, bạn bè đồng nghiệp thực chất là cuộc hành trình tìm lại con người của chính mình trong mấy chục năm về trước. Đằng sau chân dung tinh thần của Vũ Bằng (qua sự phơi trải nỗi niềm của tác

giả trên những trang viết), người đọc nhận ra chân dung của những nhà văn - những người làm báo với ông một thuở. Kì diệu thay, đó là những chân dung được dệt nên từ nỗi nhớ - chân dung hồi ức, hoài niệm. Họ là những bạn bè cùng thế hệ, những đồng nghiệp gần gũi thân tình, những người cùng hội cùng thuyền... nay kẻ còn người mất, kẻ Bắc người Nam. Tình cảm thiêng liêng ấy đã theo Vũ Bằng suốt cuộc đời. Cho nên khi cầm bút ghi lại một quãng đời sôi động, đầy biến cố của mình trên làng báo, Vũ Bằng không thể không nhắc tới họ như một sự tri ân. Khi đọc những dòng tiếc nhớ, trân trọng của Vũ Bằng về một thời làm báo với bạn bè, đồng nghiệp giữa đất Hà Thành, ta nhận ra những tình cảm không nhỏ mà Vũ Bằng dành cho các nhà văn - nhà báo tên tuổi như Thanh Châu, Ngọc Giao, Trần Huyền Trân, Tô Hoài, Thâm Tâm và đặc biệt với với Nguyễn Tuân, Ngô Tất Tố, Nam Cao, Vũ Trọng Phụng... Ông khắc họa chân dung về họ thật tự nhiên, chân thực và đầy tôn trọng. Có lẽ khi viết về những dòng này về họ, Vũ Bằng muốn lấy cái kỉ niệm của những năm tháng không thể quên để khỏa lấp phần nào cái trống vắng nơi phồn hoa đô thị Sài Gòn mà ông đang sống, đặc biệt với những biến chuyển đến chóng mặt trong cơn lốc báo chí thời Mỹ - nguy, thời kỳ “báo hại”. Đây không chỉ là cách ông ôn lại những kỷ niệm của một thời mà còn là cách để nhà văn bộc lộ niềm khao khát tự do dân chủ và sự ý thức, tranh đấu không nguôi cho thân phận của những người dân ở một nước bị nô lệ, bị áp bức.

Chân dung của cả một thế hệ những nhà văn- nhà báo thế kỷ XX dưới ngòi bút Vũ Bằng được hiện lên với chất đời thường sắc nét. Ông đặt họ vào trong những quan hệ thông thường của đời sống hằng ngày: quan hệ với vợ con, gia đình, quan hệ với ông chủ, đặc biệt quan hệ với gánh nặng áo cơm. Đọc những dòng chữ của Vũ Bằng khi viết về vấn đề này, ta chợt nhớ đến hình ảnh những trí thức tiểu tư sản nghèo trong môi lo cơm áo gạo tiền đã được khá nhiều những cây bút đề cập. Nếu như Xuân Diệu thừa nhận: *“Nỗi đời cay cực đang giờ vượt. Cơm áo không đùa với khách thơ”* thì Vũ Bằng viết về

điều đó với đầy đủ những cung bậc hiện thực sắc nét và cả sự cảm thông sâu sắc. Hãy nghe Vũ Bằng chia sẻ về đời sống của nhà thơ Thâm Tâm: “*Anh Thâm Tâm lúc ấy ở Nhà Diêm với đại gia đình. Mấy em gái sống bằng nghề đóng sách mượn cho các nhà xuất bản, kiếm ăn chật vật. Được đồng nào, anh chỉ mang về cho gia đình được một ít... còn phải trả lại anh em nên trong nhà ít khi có đủ tiền tiêu..Thâm Tâm phải vay trước tiền của nhà báo* [1]. So với Thâm Tâm, Trần Huyền Trân và Nam Cao còn đáng thương hơn. Theo lời kể của Vũ Bằng, Trần Huyền Trân “*viết truyện thì hay và thơ thì tuyệt nhưng thông thường mỗi tháng phải nhịn ăn ít nhất năm, sáu ngày*”. Cũng qua trang văn Vũ Bằng, ta biết đến đằng sau một Nam Cao - cây bút hiện thực phê phán xuất sắc là người “*nghèo nhất tỉnh Nam Định, bản cùng bất đắc chí lắm mới chịu hớt tóc vì tiền chi tiêu trong nhà, anh phải tính toán từng đồng xu... Ngoài số nhuận bút hàng tháng, tất cả gia đình anh trông vào một giàn trầu mà bà anh vừa ăn vừa đem ra chợ bán lấy tiền nuôi thêm các cháu*” [1]. Vũ Trọng Phụng cũng vậy: thật nghèo khổ, túng quẫn. Vũ Bằng viết về ông vua phóng sự đất Bắc đầy lòng cảm thông và trắc ẩn. Qua dòng hồi ức của Vũ Bằng, Vũ Trọng Phụng hiện lên “*phủ phục xuống giường như con voi viết tiếp, mắt hiếng hẩn đi mà lưỡi lè ra như con thằn lằn (...)* vừa viết vừa chửi thề sao mình lại khổ đến thế này, cứ phải viết mới có tiền sanh sống”. Vũ Bằng còn rất rõ câu nói của Vũ Trọng Phụng: *Nếu mỗi ngày tôi có một miếng bít tết để ăn thì đâu có phải sống khổ sở như vậy* [1].

Khi viết về mỗi nhà văn- nhà báo, Vũ Bằng không quên khẳng định những đóng góp của họ vào nền văn học và báo chí Việt Nam. Vũ Bằng khẳng định “*anh em văn nghệ sỹ góp công vào việc xây dựng ba tờ báo đó thật đông và kỳ lạ, y như một cánh vườn có trăm hoa đua nở*” [1]. Có những đánh giá của Vũ Bằng về các nhà văn, nhà báo ra đời vào thập kỷ 60, 70 của thế kỷ XX nhưng phải đến nhiều năm sau giới nghiên cứu mới đạt được, thậm chí cho đến bây giờ, nó vẫn còn đang mới mẻ. Nếu như giới

nghiên cứu văn hóa, văn học của ta còn mắc nợ với những tên tuổi như Nguyễn Văn Vĩnh, Vũ Đình Long, Thanh Châu... thì những trang văn của Vũ Bằng về những cây bút này thật là những tư liệu quý và bổ ích cho những ai muốn tiếp tục nghiên cứu về cuộc đời cũng như sự nghiệp của họ. Đằng sau những dòng chữ của Vũ Bằng, người đọc cảm nhận được phẩm chất của một nhà phê bình toát ra từ ngòi bút của ông với sự am hiểu sâu sắc và nghệ thuật viết chân dung văn học đầy tài năng, sắc sảo. Chẳng hạn, Vũ Bằng nhận xét về Thanh Châu: “*Thanh Châu vừa viết Tiểu thuyết thứ bảy vừa học thêm, lúc nào cũng cầu tiến, lúc nào cũng phục thiện, và có một cái tính đáng khen là không có tiền không sao, chớ phàm đã viết thì phải thích, chớ không viết miễn cưỡng*” [1]. Vũ Bằng cắt nghĩa vì sao lúc ra ngoài kháng chiến Thanh Châu cho ra đời không nhiều tác phẩm bởi Thanh Châu không mấy tha thiết đến danh tiếng, đến tiền tài. Anh còn trẻ, lại đủ xài, cho nên anh muốn sống cho mình nhiều hơn, sống với nội tâm một mặt, và mặt khác *hưởng lạc, nhưng luôn luôn gìn giữ chớ không sa đọa*. Vũ Bằng đánh giá cao tài năng của Thanh Châu. Ông khâm phục Thanh Châu ở sự đọc nhiều mà lại có tâm hồn nghệ sĩ, đặc biệt sự việc gì cũng rung cảm mà lại viết rất nhanh, rất khỏe. Ngoài ra, Vũ Bằng giúp chúng ta hiểu hơn về đóng góp của Vũ Đình Long với sự phát triển và hoạt động của *Tiểu thuyết thứ bảy*. Trong hồi ức của Vũ Bằng, Vũ Đình Long là một người *tự tay làm hết các công việc của báo: từ việc đọc các bài của độc giả... đến cách sắp đặt trang báo, trình bày tranh vẽ, và chọn lựa tiểu thuyết Tàu, Tây để dịch*. Một nhà báo lớn, tài năng như Vũ Bằng cũng phải thừa nhận đã đọc được rất nhiều điều hữu ích từ Vũ Đình Long. Tài năng của Nguyễn Văn Vĩnh cũng xứng đáng với lời ngợi ca hết mực của Vũ Bằng: “*Thú thực cho đến bây giờ, tôi sợ nhiều người nhưng chưa sợ gì như sợ cái tài viết của Nguyễn Văn Vĩnh. Tôi vẫn chưa thấy có ai viết báo nhiều loại khác nhau một cách tài tình và nghĩa lý như ông Vĩnh*” [1].

Vẻ đẹp hình tượng của rất nhiều chân dung văn học - báo chí được hiện lên qua những “định giá” đầy ý nghĩa nơi ngòi bút Vũ Bằng. Với một người cả đời làm báo, từng trải và đặc biệt am hiểu nghề báo chí, Vũ Bằng có cái riêng để tồn tại trong địa hạt văn học. Thông qua chân dung những nhà văn, nhà báo, Vũ Bằng đã giúp người đọc hiểu và yêu thêm những cây bút có tên tuổi của dân tộc. Người đọc, qua trang viết của Vũ Bằng, cũng cảm nhận rõ hơn tình hình chính trị, văn học và báo chí nước ta nhất là từ đầu thế kỉ XX đến năm 1945 ở miền Bắc cũng như giai đoạn sau năm 1945 ở đô thị Sài Gòn tạm chiếm miền Nam. Đến lượt mình, những chân dung nghệ sĩ được Vũ Bằng khắc họa cũng giúp ta nhận ra một Vũ Bằng- cây bút không thể thiếu được trong đội ngũ những người làm nên diện mạo văn học, văn hóa của dân tộc Việt Nam đến thế kỷ XX.

### 3. Một nhà báo hay “kẻ tội” mình

Nếu như đây đó chúng ta vẫn bắt gặp những cuốn gọi là “hồi ký” song nội dung chủ yếu là để thanh minh hoặc đánh bóng tên tuổi thì điều đó sẽ rất khó gặp ở nhà văn- nhà báo Vũ Bằng.

Ngày nay, khi nhận thức về “bản chất người”, chúng ta thường không dừng lại ở việc xem “con người là tổng hòa của các mối quan hệ xã hội” mà tiến tới việc nhận thức sâu hơn “mỗi con người là một tiểu vũ trụ”. Điều này, cũng có nghĩa là, cái Tôi cá nhân được đề cao, thừa nhận “*mỗi số phận chứa một phần lịch sử*” (Khchrapchenco). Thế giới nội tâm với những bí mật không cùng, càng ngày càng mời gọi con người đi sâu khám phá với những chiều kích khác nhau của nó. Những người nghệ sĩ, hơn ai hết là những người tiên phong đi sâu khám phá những bí mật nội tâm của bản thân mình và gửi gắm vào trong tác phẩm như một sự đề xuất cách lý giải riêng về cuộc sống. Vũ Bằng cũng vậy, sống với cả hai tư cách: tư cách một con người và tư cách một nhà văn - tình báo, chắc chắn ông có rất nhiều những nỗi niềm, những tâm sự không thể nói hết trong vài câu, vài

dòng. Vì vậy, trang văn là nơi để ông kí thác, giải bày tất cả.

Đóng vai trò là tác giả cuốn hồi ký nghề nghiệp, Vũ Bằng trong *Bốn mươi năm nói láo* không quá “chăm bẵm” cái Tôi của mình. Đúng như lời nhận xét của một nhà phê bình: “*Cái Tôi của Vũ Bằng mịn màng giữa bao khuôn hình khác. Ông thuật chuyện mình, chuyện bạn bè đồng nghiệp suốt đời làm báo thuê cho các nhà tư sản nhưng ông không hề nói điều gì xúc phạm đến hệ thống báo chí ở phía bên kia chỗ đứng của ông*” [4]. Nếu như người đọc cũng đã từng biết đến một Vũ Bằng “*vọc vạc, to béo*” như lời miêu tả của Tô Hoài, một Vũ Bằng “*mập tròn quay, nước da ngăm đen, đôi mắt ti hí thật ranh mãnh, nụ cười mĩa mai trào lộng nở trên đôi môi thâm xì, là người nghịch nhất của làng văn Bắc Hà thời tiền chiến*” như lời khắc họa của Nguyễn Vỹ thì ở bài viết này, chúng tôi không có ý định đi cắt nghĩa một Vũ Bằng với ngoại hình như thế mà muốn đi sâu vào thế giới tinh thần, vào “*tiểu vũ trụ*” đầy bí mật của một nhà báo - người đã làm việc không cùng cho nghề báo. Đó thực sự là bức chân dung của Vũ Bằng với nghề báo. Làm báo, đó là tất cả nhiệt thành và tâm huyết của cuộc đời ông.

Điều đặc biệt mà chúng tôi nhận thấy ở Vũ Bằng - ấy là một nhà báo luôn “*tự giễu*” mình, dùng cảm xúc đối diện với những cái xấu trong bản thân mình. Bên trong mỗi con người, như đã nói, là cả một tiểu vũ trụ chứa đầy bí mật, là sự giao tranh của tốt - xấu, của rỗng phượng lẫn rần rết... Tiến hành những cuộc tự kiểm thảo chính mình dưới sự điều khiển của “*tòa án lương tâm*” không phải ai cũng dám làm. Trước đây, từ khi Tô Hoài nhận xét về Nam Cao - một nhà văn luôn trăn trở, day dứt để sống và viết tốt hơn, Tô Hoài đã gọi Nam Cao bằng cái tên đầy sự trù mến và niềm ngưỡng vọng - “*người trí thức trung thực vô ngần*”. Nay, đứng trước nhà báo Vũ Bằng, chúng tôi cũng “*mạn phép*” mượn cách nói ấy của Tô Hoài để nói về Vũ Bằng: *Vũ Bằng - một nhà báo trung thực vô ngần!* Theo chúng tôi, dám tiến hành những cuộc xét duyệt tâm hồn như thế, còn có cả sự dũng cảm nơi Vũ Bằng nữa.

Qua những trang viết, Vũ Bằng dường như quá yêu, say cái đẹp nên ông cũng có cảm xúc, thái độ mãnh liệt trước cái xấu. Một Vũ Bằng nhiệt thành ngợi ca cái đẹp bao nhiêu thì cũng có một Vũ Bằng phê phán, giễu nhại trước những cái xấu bấy nhiêu, nhất là cái xấu của chính mình! Nếu như ở hồi ký *Cai*, Vũ Bằng không chỉ dừng lại ở việc giải bày những tâm tư tình cảm, nỗi niềm của mình trong quá khứ mà thông qua việc tái hiện một cách đầy đủ và chân thật những hành động, việc làm sai trái của mình, Vũ Bằng còn gián tiếp thể hiện thái độ không đồng tình với những yếu kém, chưa hoàn thiện trong chính bản thân. Đó là sự yếu kém, sa ngã và thái độ “thỏa hiệp” với những cái xấu của chính ông. Đó là thói tự phụ, sĩ diện hão của tuổi trẻ đã đẩy ông trượt nhanh vào sự sa đọa. Vì thế, trong tác phẩm *Cai*, ta nhận thấy Vũ Bằng không ngần ngại tự nhận mình là: “kẻ rò dại”, “thằng hủ”, “thằng bần cùng thối tha”, “là quái gì chứ không phải là người” [5]... như một sự phê phán trực tiếp bản thân mình. Ở *Bốn mươi năm nói láo*, nhiệt tình phê phán, luôn “kê tội” mình ấy của Vũ Bằng được bộc lộ một cách mạnh mẽ ở giọng điệu, văn phong và cách sử dụng ngôn từ.

Nó tập trung trước hết vào bản thân ông. Điều này vô hình chung đã hỗ trợ đắc lực cho việc bộc lộ chính con người Vũ Bằng. Hãy nghe Vũ Bằng viết về sự kiện đầu tiên quan trọng đến với cuộc đời làm báo của ông: “*Bài báo thứ nhất của tôi đã viết hồi Phạm Tất Đắc xuất bản cuốn Chiêu hồn nước. Bài báo ấy vên vẹn có mấy câu đại khái. “Chúng tôi xin biểu quý báo cuốn sách nhỏ này, nếu tiện cho đăng mấy dòng sau đây: Sách Chiêu hồn nước của Phạm Tất Đắc đã có bán ở khắp các hiệu sách, rất hay, rất lâm ly, xin hải nội chư quân tử tìm đọc ngay kéo hết”. Cái bài đặc biệt dờ dẩn đến thế mà có báo hồi ấy đăng lên thật. Tôi đọc đi đọc lại mãi đến thuộc lòng; chưa đủ, tôi cắt ra dán vào album. Và từ đó tôi thấy mình là nhà báo thực sự mà chính tôi không tự biết, cũng như ông Jourdain trong hài kịch “Trưởng giả học làm sang” của Molière nói lên văn xuôi mà không biết mình làm văn xuôi”* [1]. Ở đây,

Vũ Bằng muốn giễu cái bệnh “dốt mà không tự biết mình dốt”, “trưởng giả học làm sang” của chính mình.

Nhại một câu nói của một bậc tiền nhân: “Nghề báo đưa người ta đến bất cứ đâu”, Vũ Bằng vận ngay để giễu những chuyện thực của mình: “Nghề báo đưa người ta đến bất cứ nơi đâu. Thì quả như thế thật: nghề báo đưa tôi đến chỗ trốn học, nói dối, nhưng chưa đủ, nó còn đưa tôi đi xa hơn thế nữa”. Chưa hết, Vũ Bằng còn tự phê phán thối nhất gan, giả dối nhưng lại “hợp một cây” của mình như sau: “Không chữ Tây được như ai (vì tôi sợ bị Tây bắt ra Côn Đảo) tôi bèn buộc ngay lên cổ tôi một thứ bịnh: bịnh chán đời. Tôi làm ra vẻ chán chường thế sự, uất ức vì những cảnh chướng tai gai mắt, đất nước lầm than, tìm đủ các cách trác táng hình hài, tìm đủ các cách để hủy hoại mình đi”<sup>(16)</sup>. Vũ Bằng cũng không ngại “lột mặt nạ” của kẻ tự cho mình là quan trọng lắm, khi được phân công làm “thư ký” với trách nhiệm sửa sang bài vở: “Nghe thấy mang máng rằng làm thư ký tòa soạn báo thì phải sửa văn người khác, tôi cũng trịnh trọng gạch xóa, lộn câu đầu xuống đít, rồi tẩm tặc tự cho mình là bảnh lắm” [1]. Đến với *Bốn mươi năm nói láo*, bạn đọc có thể tìm thấy những dòng giễu nhại như thế có mặt dày đặc trong những chương đầu, đặc biệt là những chương Vũ Bằng viết về thời tuổi trẻ đầy ngông cuồng của ông, thời “báo tếu”. Rõ ràng, Vũ Bằng đã hoàn thành “bức biếm họa” về chân dung mình trước độc giả.

#### 4. Dũng khí - phẩm chất của nhà báo Vũ Bằng

Ý thức “bổn phận” và sứ mệnh người cầm bút, Vũ Bằng luôn luôn tỏ rõ dũng khí của người làm báo một cách khiêm nhường và kín đáo. Từ thời Pháp cai quản Hà Nội đến thời hoạt động ở Sài Gòn Vũ Bằng không bao giờ “bê cong ngòi bút”. Ông luôn “đứng về phe nước mắt” nói lên bao nỗi oan khiên của những con người lao động trong thế giới cần lao. Ông cho rằng “thà chịu khổ sở”, thiếu thốn hiem nghèo chớ không chịu vì tình người Pháp hay vì

tiền của họ mà thay đổi lập trường, chí hướng. Trên nhiều trang viết, Vũ Bằng không giấu được nét trần trụi tinh thần một con người tuy chưa bao giờ biết đến nghèo khổ nhưng luôn ý thức được rằng mình cũng chỉ là công dân, là người viết báo của một đất nước bị áp bức, bị nô lệ. Người đọc vẫn còn nhớ rất rõ câu chuyện về thời Pháp thuộc, trong một lần, Vũ Bằng chạm trán trực tiếp với một nhân vật có uy quyền người Mỹ và giới làm văn làm báo đất Hà Thành:

“Một hôm, tổng giám đốc người Mỹ - Gregory ở Sài Gòn ra Hà Nội, mời tôi sang phòng thông tin nói chuyện, có Metcaffé và Donell cùng dự thỉnh. Sau một tiếng đồng hồ nói chuyện về văn hóa văn nghệ, tâm lý của quảng đại quần chúng Việt Nam, Gregory đưa ra một đề nghị: dịch một ít sách vui của Mỹ cho dân chúng đọc. Ông hỏi tôi đã đọc cuốn “L’Oeuf et Moi” chưa, tôi gật đầu. Ông nhờ tôi dịch. Tôi nói:

- Tôi không dịch.

Gregory tròn tròn con mắt, hỏi: Sao lại không dịch?

- Là vì thế này: Người Việt Nam cười khác người Mỹ. Tôi không biết người Mỹ xem cuốn “L’Oeuf et Moi” thì cười ra sao, chớ tôi dám chắc rằng, nếu dịch cuốn sách ấy ra thì người Việt Nam không thể nào cười được, dù có cù vào nách họ. Gregory lại tròn mắt lên: Sao lại không cười? Thấy “tác phong Mỹ” của Gregory lúc ấy hiện ra rõ rệt, tôi muốn sừng cò lên ngay, nhưng cố nén lòng, trả lời một cách châm biếm nhưng lễ độ:

- Thưa ông Gregory, người Việt Nam không cười là vì họ không buồn cười. Thế thôi, và ... hết! Ông mời tôi đến đây là để nhờ tôi dịch sách, chớ không phải tôi đến xin ông việc, hay để ông chất vấn tôi. Chào ông!” [1].

Một câu chuyện nhỏ nhưng là bức thông điệp lớn của Vũ Bằng gửi đến với người cầm bút: dũng khí là phẩm chất quan trọng hàng đầu của người cầm bút, bởi báo chí không chỉ phản ánh thông tin khách quan mà ngòi bút của nhà báo chính là vũ khí quan trọng để đấu tranh cải tạo xã hội. Hơn ai hết, người cầm bút phải là

một chiến sĩ trên mặt trận văn hóa. Dũng khí người cầm bút của Vũ Bằng không chỉ bày tỏ trên các trang báo mà còn bộc lộ không khoan nhượng trong những cuộc “đụng đầu” với người Mỹ, người Pháp, người Nhật, ngay cả với những nhân vật chóp bu trong hệ thống kiểm duyệt của chế độ cũ Sài Gòn trước kia.

## 5. Lời kết

Trung thực vô ngần với những mảng sáng tối trong chính con người mình; một quan niệm đúng đắn về nghề nghiệp; luôn trân trọng, tiếc nhớ một thời làm báo với bạn bè, đồng nghiệp... đó là điểm hội tụ những phẩm chất của một nhà báo chân chính. Và chân dung nhà báo Vũ Bằng còn được hoàn thiện hơn bởi vẻ đẹp: yêu nghề, tâm huyết với nghề nghiệp. Không có gì là khó hiểu nếu trong mắt bạn đọc, đằng sau một chân dung Vũ Bằng không giấu giếm kể về ngày xưa, lao vào hút xách chơi bời; dấn vào các cuộc chơi đầy hưởng thụ; con người chưa có gan đặt chân trực tiếp vào đời sống kháng chiến của dân tộc lại là người sống không cùng với nghề báo. Vũ Bằng đã thật sự chiêm trợn tình cảm trong lòng bạn đọc bởi đức tính say mê và nhập cuộc đó với nghề nghiệp. Ông luôn thổn thức, trần trụi day dứt với nghề cho đến hơi thở cuối cùng:

*“Lúc ít tuổi, coi cái gì cũng là thường cả, không trân trọng, sự sống chỉ là một trò chơi, làm báo chỉ là giải trí; đến khi lớn tuổi, thấu được ý kinh nghiệm xót xa và kiến thức thông thường, mạnh nha nhận thức được các tầm lớn rộng và tất cả sự nghiêm trọng của nghề mình thì... mình đã già rồi (...) Mẹ ơi, con đành chịu bất hiếu với Mẹ: nếu trở lại làm người, con cứ lại xin làm báo” [1].*

Xưa vua Lê Thánh Tông có nói: “Giấy làm ruộng, bút làm cây”. Vũ Bằng đã “cày” trên mảnh đất màu mỡ và gieo vào đó hạt giống tốt nhất của mình mà trái ngọt của nó, chính chúng ta - những hậu thế của ông đang tận hưởng. Tôi tin rằng trong hành trang của những nhà báo chân chính hôm nay, sẽ mang theo không ít



những bài học bổ ích từ ngòi bút Vũ Bằng- một bậc đàn anh trong báo giới.

### **Tài liệu tham khảo**

[1] Vũ Bằng, *Bốn mươi năm nói láo*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2001.

[2] Văn Giá, *Vũ Bằng- Bên trời thương nhớ*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2001.

[3] Tô Hoài, *Vũ Bằng “Thương nhớ mười hai”*, NXB Văn hóa thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, 1991

[4] Phạm Ngọc Luật, *Cảm nhận khi đọc lại Bốn mươi năm nói láo* (chuẩn bị cho tái bản lần đầu), báo Người Hà Nội ngày 22/06/1996.

[5] Vũ Bằng, *Cai*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2002.

## The qualities of a journalist in the career life of the writer Vu Bang

Do Thi Ngoc Chi

*The Foreign Language Specialized School, VNU University of Languages and International Studies,  
Pham Van Dong street, Cau Giay, Hanoi, Vietnam*

Considering the traditions of the revolutionary journalism of Vietnam, studying about Vu Bang and his writings, we can find many noble values of a real journalist in his styles. Vu Bang was a writer who has proper points of view about his career, who often exposed his own mistakes, who were always honest, truthful with his inner darkness and lightness. He did draw a real picture of Vietnamese press through a half of the 20<sup>th</sup> century

*Key Words:* The traditions of the revolutionary journalism of Vietnam, Vu Bang, “40 years of jokings”, points of view about his career, The qualities of a journalist in the career life of the writer Vu Bang.